

Bản án số: **120/2018/HSST**

Ngày: **20/6/2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Tăng Việt Thành** và bà **Nguyễn Thị Tiến**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Hoàng Phương**-

Thư ký Tòa án-Toà án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên toà:
Ông **Nguyễn Văn Tường**- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2018/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Xuân T** (Tên gọi khác là **Hà Sơn T**), sinh năm: 1983. Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 15A phố Đội C, phường Trần P, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Hà Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Qu, sinh năm 1955; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Tiền sự: Không;

* Tiền án:

- Bản án số 112/2013/HSST ngày 23/7/2013 của Tòa án nhân dân Quận L, TP. Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 17.555.000đ); (*Chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2015*);

- Bản án số 128/2016/HSST ngày 16/9/2016 của Tòa án nhân dân Thành phố H xử 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; (*Chấp hành xong hình phạt ngày 09/02/2018*).

* Nhân thân:

- Bản án số 34/HSST ngày 26/3/2002 của Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (*Trị giá tài sản 700.000đ; Án phí 50.000đ đã nộp ngày 20/6/2006*);

- Quyết định số 39 ngày 10/3/2003, Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 100.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Bản án số 29/2005/HSST ngày 09/3/2005, Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*Trị giá tài sản 600.000đ*); *Ra trại ngày 22/7/2005; Án phí 50.000đ đã nộp ngày 25/8/2006*;

- Bản án số 216/2008/HSST ngày 20/11/2008, Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 25 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*Trị giá tài sản 1.800.000đ*; *ra trại ngày 21/6/2010; Án phí 50.000đ nộp án phí ngày 02/01/2009*).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2018, chuyển tạm giam từ ngày 11/4/2018 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1970;

Cư trú tại: Số 5/5/61 Trần P, phường Trần P, thành phố H, tỉnh Hải Dương;

2. Ông Vũ Thế C, sinh năm 1973;

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Số 8 Hàn G, phường Quang T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11h05phút ngày 10/4/2018, tại khu vực trước cổng UBND phường Nguyễn Tr, Thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H bắt quả tang Hà Xuân T đang cất giấu trái phép 02 gói giấy màu trắng kích thước (0,5x1)cm/gói, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, T khai nhận đó là Heroine cất giấu để sử dụng; khi bắt giữ có sự chứng kiến của anh Nguyễn Xuân H ở số 5/5/61 phố Trần P, phường Trần P, thành phố H và anh Vũ Thế C ở số 8 phố Hàn G, phường Quang T, thành phố H. Quá trình điều tra đã xác định Hà Xuân T là đối tượng có sử dụng chất ma túy (loại Heroine) nên khoảng 10h30phút ngày 10/4/2018, T đi đến xóm Phú B, phường NC, Thành phố H mua được 02 gói Heroine của một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 200.000 đồng rồi cầm ở tay phải đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 11h05phút cùng ngày, khi T đi đến trước cổng UBND phường Nguyễn Tr, thành phố H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, T vớt 02 gói ma túy xuống đất. Công an đã thu giữ dưới đất cạnh chân T 02 gói giấy màu trắng kích thước (0,5x1)cm/gói, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, trước sự chứng kiến của anh H và anh C.

Tại kết luận giám định số 257/KLGD- PC54 ngày 11/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: “*Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định có trọng lượng là 0,172gam, là loại Heroine*”. Heroine

nằm trong danh mục I, STT: 20, Nghị định 82/2013/NĐ- CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,095 gam Heroine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 257/KLGD- PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 118/CT-VKSTPHD ngày 30/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Hà Xuân T (tên gọi khác là Hà Sơn T) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Xuân T (tên gọi khác là Hà Sơn T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; Xử phạt bị cáo Hà Xuân T (tên gọi khác là Hà Sơn T) từ 05 (Năm) 03 (Ba) tháng đến 05 (Năm) 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2018; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định (BL số 06, 09; 27-28); phù hợp lời khai của những người làm chứng (BL số 43-52) các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h05phút ngày 10/4/2018, tại khu vực trước cổng Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Tr - Thành phố H, Hà Xuân T (tên gọi khác: Hà Sơn T) đang cất giấu trái phép 0,172 gam Heroine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước

cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,172 gam Heroine trong người để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật hình sự. Nhưng bị cáo coi thường pháp luật nên bị cáo cố ý thực hiện. Bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 17.555.000đ) khi chưa được xóa án tích và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của BLHS. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị các Tòa án xét xử tại nhiều bản án, mới ra trại ngày 09/02/2018 lại phạm tội do cố ý, bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, đó là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 0,095 gam Heroine hoàn lại sau giám định. Xét Heroine là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Những vấn đề khác: Đối với đối tượng đã bán trái phép chất ma túy cho T tại xóm Phú B, phường NC, thành phố H, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan Công an tiếp tục xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Hà Xuân T (Tên gọi khác là Hà Sơn T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hà Xuân T (Tên gọi khác là Hà Sơn T) **05 (Năm) 03 (Ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định, được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 257/KLGD-PC54 của Công an tỉnh Hải Dương (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 12/6/2018*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2018)/.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố H.
- VKSND Tỉnh Hải Dương.
- Công an Thành phố H.
- Chi cục THADS Thành phố H.
- Bị cáo;
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên